

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM P
TỈNH QUẢNG N**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2020/HS-ST

Ngày 29/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM P, TỈNH QUẢNG N
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Quân

Bà Bùi Thị Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Th Thảo – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 18/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Công T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/4/1995, tại thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7, khu Minh Tiến A, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Công Đ và bà Bùi Thị V; vợ Ngô H Hải V và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 22/8/2019, tạm giam đến ngày 18/3/2020, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Bùi Thị V**, sinh năm 1964; nơi ĐKNKTT: Tổ 7, khu Minh Tiến A, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, vắng mặt không có lý do.

****Những người làm chứng:***

1. Anh Mai Văn B, sinh năm 1997; nơi ĐKNKTT: Tổ 6, khu 6, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

2. Anh Bùi Thành Đ, sinh ngày 16/8/2005; nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu Cao S 3, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

3. Anh Vi Ngọc Th, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu 1, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

4. Anh Trần Quốc H, sinh năm 1997; nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu Minh Tiến A, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

5. Anh H T A, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: Thôn Đồng Lư, xã Nam T, huyện Nam Tr, tỉnh Nam Đ.

6. Anh Tống Minh T, sinh năm 1993; nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu 9A, phường Quang H, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
7. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1989; nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu Thống N, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
8. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1983; nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu Cao S 3, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
9. Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1992; nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu 7, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
10. Anh Lê Tiến D, sinh năm 1980; nơi ĐKNKTT: Đường 1915, phường Trần Tế X, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Đ.
11. Anh Tống Văn D, sinh năm 1982; nơi ĐKNKTT: Tổ 71, khu Diêm T, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
12. Anh Đỗ Hồng Th, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: Tổ 4, khu Lê Hồng Ph, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
13. Anh Phùng Tuấn A, sinh năm 1989; nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu Diêm Th, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
14. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: Thôn Tiên Đội N, xã Đoàn L, huyện Tiên L, thành phố Hải P.
15. Anh Tô Xuân T, sinh năm 1999; nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu 6, phường Cẩm P, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.
16. Anh Phạm Văn Hư, sinh năm 1996; nơi ĐKNKTT: Xóm 1, xã Liên H, thị xã Quảng Y, tỉnh Quảng N.
17. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2001; nơi ĐKNKTT: Xóm Kim T, xã Trung Th, huyện Phổ Y, tỉnh Thái N.

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, bà Bùi Thị V (mẹ đẻ của Đoàn Công T) mở điểm kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử tại nhà, có giấy phép đăng ký kinh doanh, lấy tên là “Game T Đốc” và giao cho con trai là Đoàn Công T quản lý. Đoàn Công T nhờ em họ là Đoàn Công L, sinh năm 2000; trú tại: Tổ 4, khu 5A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N trông quán vào ban đêm. Đến khoảng đầu tháng 7/2019, T thấy có nhiều người đến quán thuê máy tính có kết nối mạng Internet để đánh bạc trực tuyến trên trang mạng M88.vin (hoặc 1m88.vin) và hỏi T để mua, bán tiền ảo M-vin, T đã nảy sinh ý định mua, bán M-vin với người chơi để kiếm lời. Sau đó, T rủ Nguyễn Đức H cùng tham gia, H đồng ý. M88.vin là một sòng bạc trực tuyến có máy chủ ở nước ngoài. Người chơi đánh bạc được thua bằng M-vin qua các trò chơi như: Tiến lên miền nam, Poker, xóc đĩa, bắn cá, sâm lốc,... Khi những người đánh bạc, muốn đánh bạc trên M88.vin thì phải tải ứng dụng về điện thoại hoặc máy tính, lập tài khoản để chơi. Người chơi phải dùng tiền thật để mua tiền ảo trong game, gọi là M-vin. Nếu người chơi thắng, thì bán tiền M-vin để lấy tiền thật. Lợi dụng việc đó nên T và H liên hệ với đại lý cấp 1 có tên là DaiLyM88, qua số điện thoại 0842. 888. 888 quảng

cáo trên hệ thống M88.vin, đăng ký làm đại lý cấp 2. Sau khi thống nhất, T và H lập tài khoản có tên MrTramAnh, đăng nhập tài khoản trang mạng agency2.global88.org để giao dịch, dùng chung mật khẩu để đăng nhập, mua bán M-vin với người chơi. Cả hai mua, bán M-vin qua DailyM88 theo tỉ lệ 100 M-vin giá 83 VNĐ. Thông thường, T sẽ mua, bán M-vin vào ban ngày, còn H giao dịch vào ban đêm. Người chơi, mua bán M-vin với T và H thông qua 2 hình thức là đến quán Game T Đốc, trực tiếp đưa tiền cho T, H rồi T, H chuyển M-vin từ tài khoản MrTramAnh vào tài khoản của người chơi số M-vin tương ứng với số tiền bỏ ra mua hoặc nếu người chơi không đến quán để giao dịch mua bán M-vin, thì gọi điện đến số máy của H để tại quán 0962.793. 883, H đến tận nơi để thu tiền, rồi nạp M-vin vào tài khoản của người chơi. Khi người chơi thắng, muốn đổi từ M-vin sang tiền VNĐ thì cũng bằng hai hình thức trên, giao dịch với T, H để bán M-vin lấy tiền VNĐ. T, H thường bán cho người chơi 100.000 đồng được 103.000 M-vin, mua của người chơi 100.000 M-vin được 80.000 đồng. Từ đầu tháng 7/2019, ngoài Đoàn Công L trông coi quán điện tử cho T thì T và H đã thuê Mai Văn B và Bùi Thành Đ, làm việc tại quán vào ban đêm, mua bán M-vin với người chơi, nếu khách gọi điện thoại đến quán thì B, Đ đến địa điểm khách đã hẹn để lấy tiền, rồi mang về quán để L hoặc H chuyển tiền M-vin cho khách. B làm từ đầu tháng 7/2019 đến ngày 13/8/2019, còn Đ làm từ ngày 18/8/2019 đến ngày 21/8/2019.

Khoảng 16 giờ ngày 21/8/2019, anh Phạm Văn H và anh Tô Xuân T đến quán Game T Đốc, mua M-vin để đánh bạc. Anh H đưa cho T 500.000 đồng, T chuyển vào tài khoản cho anh H 524.700 M-vin và anh H đưa cho anh T 500.000 đồng, nhờ anh H mua hộ, T nhận tiền và nạp vào tài khoản cho anh T 524.700 M-vin, khi cả hai đang sử dụng máy tính để đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa trên M88, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P phát hiện, bắt giữ. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chỗ ở của Đoàn Công T: 01 cây server máy chủ, dung lượng 16GB; 01 switch chia mạng 24 cổng, nhãn hiệu Planet; 25 bộ máy tính (gồm màn hình, bàn phím, chuột, tai nghe, main, chip, ram VAG, nguồn); 03 chuột máy tính; 03 bàn phím; 03 màn hình máy tính; 01 cây máy tính; 03 dây cáp nguồn; 02 dây cáp HDMI; 01 dây cáp tín hiệu VGA; 01 dây sạc máy tính; 02 bộ nguồn máy tính; 02 bo mạch chủ máy tính; 02 card màn hình máy tính, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho chủ sở hữu là bà Bùi Thị V. Thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 8Plus màu vàng, 1.000.000 đồng, 01 chiếc ví nam bên trong có chứng minh thư và thẻ ngân hàng Techcombank của Nguyễn Đức H.

Quá trình điều tra đã xác định: Trong ngày 21/8/2019, T và H đã bán 7.579.560 M-vin, được 7.270.000 đồng cho 10 người chơi để họ tham gia đánh bạc trên M88 và 01 lần mua M-vin của Nguyễn Văn H, cụ thể: Bán 01 lần 524.700 M-vin, được 500.000 đồng cho Phạm Văn H; bán 01 lần 524.700 M-vin, được 500.000 đồng cho Tô Xuân T; bán 04 lần 1.143.450 M-vin, được 1.100.000 đồng cho Nguyễn Văn H (sinh năm 1988, trú tại: Tổ 1, khu Nam T 1, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P); bán 04 lần 1.093.950 M-vin, được 1.050.000 đồng cho Đỗ Hồng T (sinh năm 1988, trú tại: Tổ 4, khu Lê Hồng P, phường Quang H, thành phố Cẩm P); bán 07 lần 2.772.000 M-vin, được 2.650.000 đồng cho Nguyễn Văn D (sinh năm 1983, trú tại: tổ 5, khu Cao S 3, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P); bán 03 lần 830.610 M-vin, được 800.000 đồng cho Phùng Tuấn A (sinh năm 1989, trú tại: Tổ 8, khu Diêm Th, phường Cẩm B, thành

phố Cẩm P); bán 01 lần 100.980 M-vin, được 100.000 đồng cho H Tuấn A, (sinh năm 1988, trú tại: Thôn Đồng L, xã Nam T, huyện Nam Tr, tỉnh Nam Đ); bán 01 lần 277.200 M-vin, được 270.000 đồng cho Tống Văn D (sinh năm 1982, trú tại: tổ 71, khu Diêm Th, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P); bán 01 lần 101.970 M-vin, được 100.000 đồng cho Trần Quốc H (sinh năm 1997, trú tại: tổ 5, khu Minh Tiến A, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P); bán 01 lần 210.000 M-vin, được 200.000 đồng cho Phạm Trung V (sinh năm 1989, trú tại: tổ 1, khu Hòa B, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P); mua của Nguyễn Văn H (sinh năm 1988, trú tại: Tổ 1, khu Nam T 1, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P) 01 lần 4.800.000 M-vin, phải trả cho H 3.840.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc trong ngày 21/8/2019 là 11.110.000 đồng

Ngoài ra, căn cứ lịch sử giao dịch lưu giữ tại tài khoản MrTramAnh và của 15 người chơi xác định: Đoàn Công T cùng đồng bọn còn mua, bán M-vin từ ngày 10/7/2019 đến ngày 20/8/2019, với tổng bán 64.098.200 M-vin, được 61.360.000 đồng, tổng mua 21.020.000 M-vin, T cùng đồng bọn phải trả cho người chơi số tiền 16.816.000 đồng, cụ thể như sau:

Ngày 10/7/2019: Bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 420.750 M-vin, được 400.000 đồng.

Ngày 14/7/2019: Bán cho Phùng Tuấn A 06 lần, tổng 3.484.700 M-vin, được 3.300.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D, (sinh năm 1980, trú tại: tổ 2, khu 6C, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm P) 01 lần, 311.850 M-vin được 300.000 đồng. Tổng bán cho 2 người, 3.796.550 M-vin, được 3.600.000 đồng.

Ngày 15/7/2019: Bán cho Phùng Tuấn Anh 04 lần, tổng 2.651.220 M-vin, được 2.500.000 đồng.

Ngày 19/7/2019: Bán cho Phùng Tuấn Anh 03 lần tổng 1.188.000 M-vin được 1.140.000 đồng.

Ngày 26/7/2019: Bán cho Đỗ Hồng Th 01 lần, 311.850 M-vin, được 300.000 đồng; Bán cho Phùng Tuấn Anh 01 lần, 529.650 M-vin, được 500.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 02 lần, tổng 173.250 M-vin, được 170.000 đồng; Bán cho Nguyễn Duy Th (sinh năm 1989, trú tại: Tổ 3, khu Thống Nh, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P) 02 lần, tổng 203.940M-vin, được 200.000 đồng. Tổng bán cho 4 người, 1.218.640 M-vin, được 1.170.000 đồng.

Ngày 27/7/2019: Bán cho Trần Quốc H 01 lần, 311.850 M-vin, được 300.000 đồng.

Ngày 28/7/2019: Bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 123.750 M-vin, được 120.000 đồng; Mua của Nguyễn Ngọc Th, (sinh năm 1992, trú tại: Tổ 2, khu 7, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P) 01 lần, 1.250.000 M-vin, trả cho Th 1.000.000 đồng.

Ngày 29/7/2019: Bán cho Trần Quốc H 01 lần, 212.850 M-vin, được 200.000 đồng.

Ngày 30/7/2019: Bán cho Đỗ Hồng Th 01 lần, 158.400 M-vin, được 150.000 đồng.

Ngày 31/7/2019: Bán cho Đỗ Hồng Th 04 lần, tổng 725.670 M-vin, được 700.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 01 lần, 207.900 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 01 lần, 50.490 M-vin, được 50.000 đồng. Tổng bán cho 3 người, 984.060 M-vin, được 950.000 đồng.

Ngày 01/8/2019: Bán cho Đỗ Hồng Th 01 lần, 529.650 M-vin, được 500.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Tha 01 lần, 101.970 M-vin, được 100.000 đồng. Tổng bán cho 2 người, 631.620 M-vin, được 600.000 đồng.

Ngày 02/8/2019: Bán cho Nguyễn Ngọc Th 01 lần, 50.490 M-vin, được 50.000 đồng.

Ngày 03/8/2019: Bán cho Đỗ Hồng Th 01 lần, 529.650 M-vin, được 500.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 01 lần, 51.480 M-vin, được 50.000 đồng. Tổng bán cho 2 người, 581.130 M-vin, được 550.000 đồng.

Ngày 04/8/2019: Bán cho Đỗ Hồng T 01 lần, 308.880 M-vin được 300.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 03 lần, tổng 285.120M-vin, được 280.000 đồng; Bán cho Tống Minh T, (sinh năm 1993, trú tại: Tổ 3, khu 9A, phường Quang H, thành phố Cẩm P) 01 lần, 257.400 M-vin được 250.000 đồng. Tổng bán cho 3 người, 851.400 M-vin, được 830.000 đồng.

Ngày 05/8/2019: Bán cho Đỗ Hồng T 01 lần, 205.920 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 03 lần, tổng 303.930 M-vin, được 300.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 01 lần, 415.800 M-vin, được 400.000 đồng; Bán cho Vi Ngọc T, (sinh năm 1988, nơi cư trú: Tổ 1, khu 1, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P) 01 lần, 205.920M-vin được 200.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 01 lần, 212.850M-vin, được 200.000 đồng. Tổng bán cho 5 người, 1.344.420 M-vin, được 1.300.000 đồng.

Ngày 06/8/2019: Bán cho Đỗ Hồng T 01 lần, 205.9200 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 01 lần, 940.500 M-vin, được 900.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 01 lần, 308.880 M-vin, được 300.000 đồng; Bán cho Vi Ngọc T 02 lần, tổng 1.049.400 M-vin, được 1.000.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 04 lần, tổng 564.300 M-vin, được 550.000 đồng; Bán cho Nguyễn Duy Th 01 lần, 106.920 M-vin, được 100.000 đồng. Tổng bán cho 6 người, 3.175.920 M-vin, được 3.050.000 đồng.

Ngày 07/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 01 lần, 205.920 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 01 lần, 153.450 M-vin, được 150.000 đồng; Bán cho Vi Ngọc T 05 lần, tổng 1.791.900 M-vin, được 1.720.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 03 lần, tổng 254.430 M-vin, được 250.000 đồng. Tổng bán cho 4 người, 2.405.700 M-vin, được 2.320.000 đồng.

Ngày 08/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 01 lần, 205.920 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Phùng Tuấn A 03 lần, tổng 1.436.490 M-vin, được 1.370.000 nghìn đồng; Bán cho Tống Văn D 01 lần, 91.080 M-vin, được 90.000 đồng; Bán cho Vi Ngọc T 02 lần, tổng 625.680 M-vin, được 600.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 09 lần, tổng 558.360 M-vin, được 540.000 đồng; Bán cho Nguyễn

Duy Th 01 lần, 306.900 M-vin, được 300.000 đồng; Mua của Phùng Tuấn A 01 lần, 70.000 M-vin, phải trả cho Tuấn A 56.000 đồng. Tổng bán cho 6 người, 3.224.430 M-vin, được 3.100.000 đồng.

Ngày 09/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 11 lần, tổng 2.583.900 M-vin, được 2.500.000 đồng; Bán cho Đỗ Hồng T 01 lần 205.920 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 306.900 M-vin, được 300.000 đồng; Bán cho Trần Quốc H 01 lần, 101.970 M-vin, được 100.000 nghìn đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 01 lần, 103.950 M-vin, được 100.000 đồng; Bán cho Nguyễn Duy Th 01 lần, 113.850 M-vin, được 110.000 đồng. Tổng bán cho 6 người 3.416.490 M-vin, được 3.310.000 đồng.

Ngày 10/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 03 lần, 727.650 M-vin, được 700.000 đồng; Bán cho Đỗ Hồng T 01 lần, 103.950 M-vin, được 100.000 đồng; Bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 103.950 M-vin, được 100.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 02 lần, tổng 416.790 M-vin, được 400.000 đồng. Tổng bán cho 4 người, 1.352.340 M-vin, được 1.300.000 đồng.

Ngày 11/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 03 lần, tổng 621.700 M-vin, được 600.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 02 lần, tổng 182.160 M-vin, được 180.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 02 lần, tổng 101.970 M-vin, được 100.000 đồng. Tổng bán cho 3 người, 905.830 M-vin, được 880.00 đồng.

Ngày 12/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 04 lần, tổng 831.600 M-vin, được 800.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 01 lần, 287.100 M-vin, được 280.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 02 lần, 101.970 M-vin, được 100.000 đồng. Tổng bán cho 3 người, 1.220.670 M-vin, được 1.180.000 đồng.

Ngày 13/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 08 lần, tổng 1.870.110 M-vin, được 1.800.000 đồng; Bán cho Đỗ Hồng T 02 lần, tổng 359.370 M-vin, được 350.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 01 lần, 50.490 M-vin, được 50.000 đồng. Tổng bán cho 3 người, 2.279.970 M-vin, được 2.200.000 đồng.

Ngày 14/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 02 lần, tổng 517.770 M-vin, được 500.000 đồng; Bán cho Đỗ Hồng T 03 lần, tổng 413.820 M-vin, được 400.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 01 lần, 311.850 M-vin, được 300.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 03 lần, tổng 305.910 M-vin, được 300.000 đồng; Mua của Nguyễn Ngọc Th 03 lần, tổng 1.500.000 M-vin, phải trả cho Th 1.200.000 đồng. Tổng bán cho 4 người, 1.549.350 M-vin, được 1.500.000 đồng.

Ngày 15/8/2019: Bán cho Đỗ Hồng T 04 lần, tổng 752.400 M-vin, được 720.000 nghìn đồng; Bán cho Tống Văn D 02 lần, tổng 207.900 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 01 lần, 103.950 M-vin, được 100.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 01 lần, 103.950 M-vin, được 100.000 đồng. Tổng bán cho 4 người, 1.168.200 M-vin, được 1.120.000 đồng.

Ngày 16/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 04 lần, tổng 940.500 M-vin, được 900.000 đồng; Bán cho Đỗ Hồng T 01 lần, 207.900 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 07 lần, tổng 807.840 M-vin, được 780.000 nghìn đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 02 lần, tổng 153.450 M-vin, được 150.000 đồng. Tổng bán cho 4 người, 2.109.690 M-vin, được 2.030.000 đồng.

Ngày 17/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 09 lần, tổng 2.395.800 M-vin, được 2.300.000 đồng; Bán cho Đỗ Hồng T 03 lần, tổng 947.300 M-vin, được 900.000 đồng; Bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 158.400 M-vin, được 150.000 đồng; Bán cho Tống Văn D 01 lần, 529.650 M-vin, được 500.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 01 lần, 103.950 M-vin, được 100.000 đồng; Bán cho Vi Ngọc T 03 lần, tổng 906.840 M-vin, được 870.000 đồng; Bán cho Tống Minh T 01 lần, 1.831.500 M-vin, được 1.800.000 đồng; Mua của Phùng Tuấn A 01 lần, 500.000 M-vin, phải trả cho Tuấn A 400.000 đồng. Tổng bán cho 7 người, 6.873.570 M-vin, được 6.620.000 đồng.

Ngày 18/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 04 lần, tổng 1.247.400 M-vin, được 1.200.000 đồng; Bán cho Nguyễn Văn D 04 lần, tổng 2.425.500 M-vin được 2.300.000 đồng; Bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 51.480 M-vin, được 50.000 đồng; Bán cho Lê Tiến D 02 lần, tổng 415.800 M-vin, được 400.000 đồng; Bán cho Vi Ngọc T 01 lần, 207.900 M-vin, được 200.000 đồng; Bán cho Nguyễn Ngọc Th 01 lần, 51.480 M-vin, được 50.000 đồng; Bán cho Tống Minh T 02 lần, tổng 3.271.500 M-vin, được 3.000.000 đồng; Bán cho Phạm Trung V 10 lần, tổng 2.290.000 M-vin được 2.210.000 đồng; Mua của Nguyễn Văn H 01 lần, 4.000.000 M-vin, phải trả cho H 3.000.000 đồng. Tổng bán cho 8 người, 9.961.060 M-vin, được 9.410.000 đồng.

Ngày 19/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 08 lần, tổng 1.920.600 M-vin, được 1.850.000 đồng; Bán cho Nguyễn Văn D 07 lần, tổng 3.895.650 M-vin, được 3.700.000 đồng; Bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 81.180 M-vin, được 80.000 đồng; Bán cho Phạm Trung V 01 lần, 103.000 M-vin, được 100.000 đồng; Mua của Nguyễn Văn H 02 lần, tổng 5.700.000 M-vin, phải trả cho H 4.560.000 nghìn đồng; Mua của Nguyễn Văn D 01 lần, 3.000.000 M-vin, phải trả cho D 2.400.000 đồng. Tổng bán cho 4 người, 6.000.430 M-vin, được 5.730.000 đồng.

Ngày 20/8/2019: Bán cho Nguyễn Văn H 04 lần, tổng 994.950 M-vin, được 950.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn D 04 lần, tổng 1.786.950 M-vin, được 1.700.000 đồng; bán cho Phùng Tuấn A 01 lần, 524.700 M-vin, được 500.000 đồng; bán cho Trần Quốc H 01 lần, 103.950 M-vin được 100.000 đồng; bán cho Vi Ngọc T 01 lần, 207.900 M-vin, được 200.000 đồng; bán cho Nguyễn Ngọc Th 02 lần, 154.440 M-vin, được 150.000 đồng; bán cho Nguyễn Duy Th 01 lần, 51.480 M-vin, được 50.000 đồng; bán cho Phạm Trung V 01 lần, 105.000 M-vin, được 100.000 đồng; mua của Nguyễn Văn H 01 lần 5.000.000 M-vin, phải trả cho H 4.000.000 đồng. Tổng bán cho 8 người, 3.929.370 M-vin, được 3.750.000 đồng.

Như vậy: Từ ngày 10/7/2019 đến ngày 21/8/2019, Đoàn Công T cùng đồng bọn đã: Bán ra 71.677.760 M-vin, được 68.630.000 đồng, tính theo giá mua vào 83 đồng được 100 M-vin thì thu lời 9.137.459 đồng. Mua vào 25.820.000 M-vin, phải trả số tiền 20.656.000 đồng, tính theo giá bán ra 100 M-vin được 83 đồng thì thu lời 774.600 đồng.

Ngoài ra, căn cứ lịch sử giao dịch lưu giữ tại tài khoản MrTramAnh, còn xác định Đoàn Công T cùng đồng bọn đã bán cho nhiều người chơi, tổng số bán ra 193.123.140 M-vin, được 172.940.000 đồng, thu lời 12.647.800 đồng. Tổng số mua vào 193.375.000 M-vin, phải trả số tiền 154.839.000 đồng, thu lời 5.662.250 đồng (hiện không xác định được lai lịch, địa chỉ của những người chơi).

Tại Công văn số: 1370 ngày 19/9/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng N xác nhận tên miền M88.vin hoặc 1m88.vin là tên miền quốc tế được đăng ký ở nước ngoài, không có máy chủ đặt tại Việt Nam. (bút lục số 206)

Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) - Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan quản lý tên miền quốc gia Việt Nam và các tên miền quốc tế đăng ký và sử dụng tại Việt Nam xác nhận trong cơ sở dữ liệu quản lý tên miền quốc tế của Bộ Thông tin và Truyền thông chưa có thông tin báo cáo về việc sử dụng các tên miền M88.vin hoặc 1m88.vin. (bút lục số 207)

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Công T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, bị cáo còn khai, tổng số tiền thu lời được từ việc đánh bạc khoảng 40.000.000 đồng, bị cáo và H chia nhau mỗi người 20.000.000 đồng. Mẹ bị cáo không biết việc bị cáo cùng đồng bọn tham gia đánh bạc. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Bùi Thị V có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Gia đình tôi mở điểm kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử tại nhà, có giấy phép đăng ký kinh doanh, đặt tên cửa hàng là “Game T Đốc” và giao cho con trai là Đoàn Công T quản lý. Toàn bộ số máy tính và các thiết bị khác lắp đặt tại cửa hàng tôi mua để phục vụ kinh doanh, tôi không biết việc con tôi sử dụng số tài sản này làm phương tiện phạm tội. Tôi đề nghị xin được nhận lại số tài sản đã bị Công an thành phố Cẩm P thu giữ để tiếp tục kinh doanh tạo nguồn thu nhập cho gia đình.

Những người làm chứng: Tô Xuân T, Phạm Văn H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Đỗ Hồng T, Phạm Trung V, Phùng Tuấn A, H Tuấn A, Tống Văn D, Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc Th, Vi Ngọc T, Nguyễn Duy Th, Lê Tiến D và Tống Minh T đều có lời khai mua tiền Mvin của T và H để đánh bạc trên trang mạng M88.vin (hoặc 1m88.vin) bằng nhiều hình thức chơi “sắm truyền”, “Minipoker”, “Gái nhảy” phù hợp với lời khai của bị cáo Đoàn Công T nêu trên.

Người làm chứng anh Mai Văn B có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Từ đầu tháng 7/2019, tôi làm thuê tại quán Game T Đốc, thời gian làm việc từ 12 giờ đêm hôm trước đến 5 giờ sáng hôm sau, T và H cung cấp mật khẩu tài khoản “MrTramAnh” cho tôi để nếu khách mua tiền M-vin thì tôi bán cho họ. Nếu khách không chơi tại quán mà gọi điện thoại mua tiền M-vin thì tôi đến nhà thu tiền rồi bán tiền M-vin cho họ. Sáng hôm sau, tôi chuyển lại tiền cho T hoặc cho H. Điện thoại mà tôi sử dụng để liên lạc mua bán tiền M-vin là do H đưa cho tôi. Tôi làm đến ngày 13/8/2019 thì nghỉ việc.

Người làm chứng anh Bùi Thành Đ có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Tôi trông coi quán điện tử của T vào ban đêm từ ngày 18/8/2019 đến ngày 21/8/2019. Tại quán, tôi và Linh có nhiệm vụ bán tiền M-vin cho khách tại quán, nếu khách ở nhà muốn mua tiền M-vin thì tôi đến thu tiền rồi chuyển M-vin vào tài khoản của khách.

Bản cáo trạng số: 86/CT-VKS-CP ngày 30/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo Đoàn Công T về tội: “*Đánh bạc*” theo điểm c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Công T về tội: “*Đánh bạc*” . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 321; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Công T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60(sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo T.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung : Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Đoàn Công T từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng: Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s và 1.000.000 đồng; tiếp tục tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P: 01 chiếc ví nam, 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ ngân hàng đều mang tên Nguyễn Đức H, là tài sản của bị can Nguyễn Đức H để phục vụ công tác điều tra; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 28.223.000 đồng, là tiền do bị cáo Đoàn Công T phạm tội mà có, bị cáo đã tự nguyện nộp lại ngày 18/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P.

Tại phần tranh luận, bị cáo Đoàn Công T không tranh luận vấn đề gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P. Bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo vừa cải tạo thành người tốt cho xã hội, vừa có điều kiện chăm lo cho gia đình (vợ bị cáo đang nuôi con nhỏ 4 tháng tuổi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trong vụ án đều không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ trong quá trình điều tra tại phiên tòa.

[3]Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Công T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bởi các chứng cứ sau: Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Bùi Thị V; lời khai của những người làm chứng: Mai Văn B, Bùi Thành Đ, Phạm Văn H, Tô Xuân T, Nguyễn Văn H, Đỗ Hồng T, Nguyễn Văn D, Phùng Tuấn A, H Tuấn A, Tống Văn D, Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T, Lê Tiến D, Vi Ngọc T, Tống Minh T, Nguyễn Duy Th và Nguyễn Ngọc Th; biên bản bắt người bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P thực hiện vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 22/8/2019 (bút lục 120); biên bản kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 21/8/2019 (bút lục 130, 131); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 21/8/2019 (bút lục 132, 133); biên bản làm việc với nội dung Đoàn Công T dẫn chỉ đến nhà của những người mua M-Vin của Đoàn Công T (bút lục 134); biên bản khám xét vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/8/2019 đối với chỗ ở của Đoàn Công T (bút lục 136, 137); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 17 giờ 55 phút ngày 22/8/2019 (bút lục 138); biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 22/8/2019, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường (bút lục 139 đến 152); công văn số: 793/VNNIC ngày 02/10/2019 của Trung tâm Internet Việt Nam về việc cung cấp thông tin tên miền (bút lục 207 đến 210); biên bản kiểm tra máy tính của Đoàn Công T vào hồi 17 giờ 20 phút ngày 21/8/2019 (bút lục 211, 212); biên bản làm việc hồi 17 giờ 30 phút ngày 21/8/2019 (bút lục 213 đến 240); các biên bản kiểm tra chi tiết giao dịch trên tài khoản MrTramAnh của Đoàn Công T mở tại cổng M88 của trang mạng agency2.global88.org thực hiện ngày 28, 29/10/2019 (bút lục 241 đến 269); biên bản kiểm tra điện thoại của Đoàn Công T thực hiện vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 23/9 2019 (bút lục 266 đến 270); biên bản xác định nội dung dữ liệu điện tử lưu trong chiếc điện thoại thu giữ của Đoàn Công T thực hiện vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 18/02/2020 (bút lục 271, 272); biên bản kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng của Đoàn Công T thực hiện vào hồi 09 giờ ngày 27/8 2019 (bút lục 274, 275); biên bản làm việc vào hồi 15 giờ ngày 26/10/2019 về việc kiểm tra điện thoại của Nguyễn Ngọc Tú và bản ảnh kèm theo (bút lục 370 đến 377); bản ảnh nhận dạng và các biên bản nhận dạng ngày 10/01/2020 và các 13, 14, 17,18 và 28/02/ 2020 (bút lục 378 đến 385); biên bản làm việc hồi 19 giờ 10 phút ngày 21/8/2019 và tài liệu kèm theo (bút lục 388 đến 392); biên bản làm

việc hỏi 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2019 và hỏi 08 giờ 20 phút ngày 02/01/2020 (bút lục 393, 394); biên bản làm việc hỏi 22 giờ 05 phút ngày 21/8/2019, hỏi 08 giờ ngày 09/12/2019, hỏi 08 giờ ngày 02/01/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 403 đến 409); biên bản làm việc hỏi 16 giờ 05 phút ngày 22/8/2019, hỏi 07 giờ 40 phút ngày 12/11/2019 và tài liệu kèm theo (bút lục 418 đến 444); biên bản làm việc hỏi 11 giờ 40 phút ngày 23/8/2019, hỏi 08 giờ ngày 03/01/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 463 đến 537); biên bản làm việc hỏi 12 giờ 05 phút ngày 23/8/2019, hỏi 13 giờ 45 phút ngày 03/01/2019, hỏi 08 giờ ngày 17/02/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 550 đến 572); biên bản làm việc hỏi 10 giờ 50 phút ngày 26/8/2019, hỏi 08 giờ ngày 05/02/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 586 đến 626); biên bản làm việc hỏi 09 giờ 15 phút ngày 29/8/2019, hỏi 14 giờ ngày 04/02/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 638 đến 667); biên bản làm việc hỏi 11 giờ 15 phút ngày 28/8/2019, hỏi 09 giờ ngày 04/02/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 670 đến 753); biên bản làm việc hỏi 08 giờ ngày 10/02/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 763 đến 770); biên bản làm việc hỏi 11 giờ 10 phút ngày 22/8/2019, hỏi 13 giờ ngày 23/12/2019, hỏi 10 giờ ngày 07/01/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 779 đến 788); biên bản làm việc hỏi 15 giờ 30 phút ngày 22/8/2019, hỏi 08 giờ ngày 07/11/2019, hỏi 08 giờ ngày 07/01/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 800 đến 829); biên bản làm việc hỏi 12 giờ ngày 22/8/2019, hỏi 14 giờ ngày 02/01/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 839 đến 873); biên bản làm việc hỏi 13 giờ 05 phút ngày 22/8/2019, hỏi 14 giờ ngày 06/01/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 880 đến 901); biên bản làm việc hỏi 11 giờ ngày 23/8/2019, hỏi 09 giờ ngày 07/01/2020 và tài liệu kèm theo (bút lục 912 đến 1015) và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/3/2020 (bút lục 113) cùng với các tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 17, 18, 19/8/2019 và 21/8/2019 tại quán Game T Đốc ở tại tổ 7, khu Minh Tiến A, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, Đoàn Công T và Nguyễn Đức H đã sử dụng máy tính, mạng Internet để mua, bán M-vin (tiền ảo dùng vào việc đánh bạc) với: Phạm Văn H, Tô Xuân T, Nguyễn Văn H, Đỗ Hồng T, Nguyễn Văn D, Phùng Tuấn A, H Tuấn A, Tống Văn D, Trần Quốc H, Phạm Trung V, Lê Tiến D, Vi Ngọc T, Tống Minh T và Nguyễn Ngọc Th bằng hình thức mua, bán cho những người này tổng số 42.714.620 M-vin tương đương 38.670.000 đồng, thu lời 4.054.902 đồng để những người này đánh bạc trực tuyến trên trang mạng M88.vin thì bị Công an thành phố Cẩm P phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Đoàn Công T đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự với tình tiết c) *Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội*. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố đối với bị cáo Đoàn Công T là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P đối với bị cáo Đoàn Công T.

[4]Hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Công T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, làm mất trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp, coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên; hành vi sử dụng mạng máy, sử dụng Internet có tính chất được thua bằng tiền đang là một tệ nạn có chiều hướng gia tăng, quy mô lớn, nó không

chỉ làm tiêu tốn tài sản của cá nhân và gia đình người đánh bạc mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều vấn đề gây bức xúc khác trong xã hội, đặc biệt là phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản để đi cầm cố hoặc bán lấy tiền đánh bạc. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5]Xét vai trò của bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo Đoàn Công T là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Đức H; Mai Văn Bình và Bùi Thành Đ cùng thực hiện hành vi phạm tội và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo có vai trò chính; theo lời khai của bị cáo Đoàn Công T, Mai Văn B, Bùi Thành Đ và những người làm chứng trong vụ án thì Nguyễn Đức H là người tiếp nhận ý chí, góp tiền và trực tiếp cùng bị cáo Đoàn Công T thực hiện hành vi phạm tội. Nên bị cáo Đoàn Công T phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[6]Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Công T thấy:

Bị cáo Đoàn Công T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong thời gian chuẩn bị xét xử đã tự nguyện nộp lại số tiền do phạm tội mà có. Ngoài ra, bị cáo Đoàn Công T còn có ông bà Nội và ông Ngoại, đều là người đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng và huân chương kháng chiến. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đoàn Công T.

[7]Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo Đoàn Công T như nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[8]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[9]Về vật chứng của vụ án: Quá trình kiểm tra điểm kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử “Game T Đốc” và bắt khẩn cấp đối với Đoàn Công T, đã thu giữ số vật chứng như đã nêu trên. Đối với: 01 cây server máy chủ, dung lượng 16GB; 01 switch chia mạng 24 cổng, nhãn hiệu Planet; 25 bộ máy tính (gồm màn hình, bàn phím, chuột, tai nghe, main, chip, ram VAG, nguồn); 03 chuột máy tính; 03 bàn phím; 03 màn hình máy tính; 01 cây máy tính; 03 dây cáp nguồn; 02 dây cáp HDMI; 01 dây cáp tín hiệu VGA; 01 dây sạc máy tính; 02 bộ nguồn máy tính; 02 bộ mạch chủ máy tính; 02 card màn hình máy tính. Quá trình điều tra xác định là tài sản do bà Bùi Thị V đầu tư để kinh doanh, giao cho Đoàn Công T quản lý, bà Bùi Thị V không biết việc bị cáo Đoàn Công T sử dụng số tài sản này làm phương tiện phạm tội. Bà Bùi Thị V đã có đơn xin nhận lại số tài sản này, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho bà Bùi Thị V nên không đề cập; đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8plus và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s và 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định là tài sản bị cáo Đoàn Công T sử dụng

làm phương tiện phạm tội và là tiền do bị cáo Đoàn Công T phạm tội mà có nên tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; đối với 01 chiếc ví nam; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ ngân hàng Techcombank, đều mang tên Nguyễn Đức H. Xác định là tài sản của bị can Nguyễn Đức H nên tiếp tục tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P để phục vụ điều tra. Ngày 18/5/2020, bị cáo Đoàn Công T đã tự nguyện nộp số tiền 28.223.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P, đây là tiền do bị cáo Đoàn Công T phạm tội mà có, bị cáo Đoàn Công T đã tự nguyện nộp lại nên tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10]Đối với:

- Nguyễn Đức H hiện đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

-Đoàn Công T cùng Nguyễn Đức H mua bán M-vin đề Tô Xuân T, Phạm Văn H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Đỗ Hồng T, Phạm Trung V, Phùng Tuấn A, H Tuấn A, Tống Văn D, Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc Th, Vi Ngọc T, Nguyễn Duy Th, Lê Tiến D và Tống Minh T đánh bạc trực tuyến từ ngày 10/7/2019 đến ngày 16/8/2019 và ngày 20/8/2019, quá trình điều tra làm rõ những ngày này, T; H mua bán M-vin cho nhiều người, số tiền đánh bạc của những người đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng nên hành vi không cấu thành tội “Đánh bạc”. Công an thành phố Cẩm P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

-Mai Văn B có hành vi giúp sức T và H mua bán M-vin với nhiều người chơi từ đầu tháng 7/2019 đến ngày 13/8/2019. Hành vi của Bình không cấu thành tội phạm, Công an thành phố Cẩm P đã ra quyết định xử phạt hành chính.

- Bùi Thành Đ, sinh ngày 16/8/2005, có hành vi giúp sức cho T và H đánh bạc nhưng khi thực hiện hành vi, Bùi Thành Đ chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên không đề cập giải quyết.

- Theo lời khai của Đoàn Công T, Bùi Thành Đ và Mai Văn Bình thì Đoàn Công Linh có hành vi giúp T, H mua bán M-vin với người chơi. Quá trình điều tra, Đoàn Công Linh vắng mặt tại địa phương và không xác định được Linh đã mua bán M-vin với ai, nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Linh, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Đoàn Công T và Nguyễn Đức H bán ra 193.123.140 M-vin, được 172.940.000 đồng, thu lời 12.647.800 đồng; mua vào 193.375.000 M-vin, phải trả số tiền 154.839.000 đồng, thu lời 5.662.250 đồng. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của những người chơi, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để xử lý.

[11]Về án phí: Bị cáo Đoàn Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Công T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Bùi Thị V, đều có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Công T** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 321; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đoàn Công T 36 (ba mươi sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **60 (sáu mươi)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Công T cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đoàn Công T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Đoàn Công T.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, theo Quyết định về việc Bảo lãnh số: 01/QĐ –VKS-CP ngày 30/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N đối với bị cáo Đoàn Công T.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Đoàn Công T 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng: Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 8Plus, màu vàng kèm 01 sim, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 5s, màu vàng, không kèm sim, đã cũ, đã qua sử dụng và số tiền 29.223.000 đồng (*Hai mươi chín triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn đồng*).

Tiếp tục tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P 01 ví nam đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân số 101299886 cấp ngày 27/3/2014 mang tên Nguyễn Đức H và 01 thẻ ngân hàng Techcombank số 422149866141335 mang tên Nguyễn Đức H.

(Tiền và vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 135/BB -THA ngày 25/5/2020 và biên lai thu tiền số 0007615 ngày 18/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P).

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Công T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q/N;
- VKSND tỉnh Q/N;
- VKSND tp Cẩm P;
- CQCSĐT CA tp Cẩm P;
- CQ THAHSCA tp Cẩm P;
- Chi cục THADS tp Cẩm P;
- Bị cáo; người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thúy Hằng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hồng Quảng

Lê Thị Th Thủy

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q/Ninh;
- VKSND tỉnh Q/Ninh;
- VKSND tp Cẩm P;
- CQCSĐT CA tp Cẩm P;
- CQ THAHSCA tp Cẩm P;
- Chi cục THADS tp Cẩm P;
- Bị cáo; người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trọng Quý – Nguyễn Thị Thúy

Nguyễn Thúy Hằng

